

Bản án số: 150/2023/HS-ST
Ngày 08 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Khắc Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lâm Thu Huệ.

2/ Bà Trương Thị Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Vân Anh là Thư ký Tòa án Nhân dân Quận 7.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Thiên T, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: C đường D, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1972 và bà Trần Ngọc Kim Q, sinh năm 1976 (đã chết); vợ và con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 01 tháng 8 năm 2023. (Có mặt).

- Bị hại: Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số C đường T, khu phố E, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn T1, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số E, ấp Đ, xã H, huyện B, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Thiên T là phục vụ tại quán L, xã H, huyện C. Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 12/7/2023, sau khi hết giờ làm T đi bộ về nhà. Khi đến trước

Ngân hàng BIDV (địa chỉ C đường T, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh), T phát hiện ông C đang nôn ói vào gốc cây, sau lưng có một xe mô tô hiệu Wave Anpha, màu xanh - đen, biển số 7..H.-1...1.. có cắm sẵn chìa khóa. Do không có xe đi lại nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T đứng khoảng 15 phút để quan sát, phát hiện không có người qua lại, T tiến lại gần xe, lén lút đẩy bộ đi một đoạn rồi leo lên xe nổ máy chạy xe về nhà tại địa chỉ số D đường T, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh và sử dụng làm phương tiện đi lại.

Khoảng 09 giờ 00 ngày 30/7/2023, ông C đang ngồi làm việc trước cửa Ngân hàng thì phát hiện T chạy chiếc xe ngang qua. Ông C liền đuổi theo T đến trước số B đường T, phường H, Quận G thì bắt giữ được T cùng chiếc xe mô tô của ông C rồi đưa đến Công an phường H, Quận G để trình báo sự việc.

Qua truy xét, ngày 01/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với T.

Theo Kết luận định giá số 220/KL-HĐĐGTTHS ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda HC121 Wave Anpha biển số 7..H – 1...1..., đăng ký lần đầu tháng 6/2014 có giá 6.500.000 đồng.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) áo thun tay ngắn màu trắng, 01 quần jean dài, cũ, màu xanh (trang phục T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha biển số 7..H – 1...1..., số khung: RLHHC1213DY..., số máy: HC12E.... Qua xác minh xe do ông Trần Văn T1 (sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: E, ấp Đ, xã H, huyện B, tỉnh Tây Ninh) đứng tên chủ sở hữu. Ông T1 khai nhận đã bán chiếc xe trên cho ông Đỗ Văn C, không lập hợp đồng công chứng.

- 01 (một) giấy đăng ký xe số 021476, biển số xe 7..H – 1...1..., do Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 11/6/2014.

Ngày 12/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 ra Quyết định xử lý vật chứng số 154, quyết định: Trả lại cho ông C 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha biển số 7..H – 1...1.. và 01 (một) giấy đăng ký xe số 021..., biển số xe 7..H – 1...1...

** Về dân sự:* Ông C đã nhận lại xe và giấy tờ, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 172/CT-VKSQ7 ngày 10 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Ngọc Thiên T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Thiên T như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ

sung năm 2017, xử phạt bị cáo T từ 06 tháng tù đến 12 tháng tù; Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Wave Anpha, biển kiểm soát 7..H – 1...1..., đã thu hồi trả lại cho bị hại nên không xét; Về các vấn đề khác, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[2] - Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 7, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[3] - Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy, sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[4] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 12 tháng 7 năm 2023, bị cáo T có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, biển số 7..H – 1...1..., số khung: RLHHC1213DY..., số máy: HC12E... của ông Đỗ Văn C tại trước số nhà C đường T, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Tại bản Kết luận định giá số 220/KL-HĐĐGTTHS ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda HC121 Wave Anpha biển số 7..H – 1...1..., đăng ký lần đầu tháng 6/2014 có giá 6.500.000 đồng (Sáu triệu, năm trăm nghìn đồng).

[6] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của người bị hại trong việc bảo quản tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân, muốn có tài sản sử dụng mà

không phải lao động chân chính đã cố tình phạm tội. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 6.500.000 đồng (sáu triệu, năm trăm nghìn đồng) là tình tiết định tội được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 7 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[9] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; Người bị hại không có yêu cầu gì và xin miễn trách nhiệm hình sự, dân sự đối với bị cáo (Bút lục số 28) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[10] Về xử lý vật chứng:

[11] - 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha biển kiểm soát 7..H – 1...1.. và 01 giấy đăng ký xe số 021..., biển số 7..H – 1...1.. do Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 11/6/2014. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 ra Quyết định xử lý vật chứng số 154 và trả lại cho ông C nên không xét.

[12] - 01 chiếc áo thun tay ngắn màu trắng, 01 quần jean dài, cũ, màu xanh (trang phục T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản) thu giữ của bị cáo, bị cáo xác nhận là của bị cáo và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[13] - 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, trong quá trình điều tra không có yêu cầu, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Thiên T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Thiên T 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

- Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo thun tay ngắn màu trắng, 01 (một) quần jean dài, cũ, màu xanh (trang phục T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản).

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 006, ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7)

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là ông C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông T1 có quyền kháng cáo đối với phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông T1 trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.7;
- Công an Q.7;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Khắc Dương